TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 08/2019/DS-ST
Ngày: 26/6/2019
V/v: Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Kiều Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lộc và bà Nguyễn Thị Dung
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Cao Thị Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên toà:
Ông Lê Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2019/TLST - DS ngày 05 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp Kiện đòi nợ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Xuân Q – sinh năm 1953
Trú tại: xóm TrT, xã DNg, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
(có mặt)

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn Th, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979
Trú tại: xóm TL, xã DNg, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
(đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án ông Lê Xuân Q trình bày:

Vào ngày 23/3/2016 ông Lê Xuân Q đã cho vợ chồng ông Trần Văn Th vay số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), việc vay tiền được lập thành văn bản, với nội dung thỏa thuận thời hạn vay 1 năm tức đến ngày 23/3/2017 vợ chồng ông Th phải thanh toán số tiền trên cho ông Q; không thỏa thuận về lãi suất, mục đích để mua sắm thiết bị, vật tư để đi tàu biển. Tuy nhiên đến hạn trả nợ (23/3/2017) vợ chồng ông Th vẫn không thực hiện việc trả nợ cho ông Q mặc dù ông Q đã yêu cầu trả nợ nhiều lần. Ông Q đã làm đơn yêu cầu chính quyền địa phương giải quyết nhưng vợ chồng ông Th vẫn không hợp tác. Tại phiên tòa ông Q giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án ông

Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông Q số tiền là 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)*, không yêu cầu tính lãi suất.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng trình tự thủ tục pháp luật đối với bị đơn ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H, cụ thể:

Ngày 06/3/2019 Tòa án ra Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đối với ông Th và bà H để thể hiện quan điểm ý kiến phản hồi; Tuy nhiên các đương sự đều không nhận các văn bản tố tụng trên và cũng không có mặt theo đúng thời gian và địa điểm mà Tòa án đã yêu cầu thông qua thủ tục niêm yết công khai.

Tiếp theo vào các ngày 25/3/2019; 10/4/2019 Tòa án tiếp tục ra Thông báo kiểm tra việc giao nộp tài liệu chứng cứ và Hòa giải; và Giấy triệu tập đối với ông Th và bà H để cung cấp lời khai, viết Bản tự khai và tham gia hòa giải tại Tòa án vào các ngày 10/4/2019 và 02/5/2019. Tuy nhiên tại tất cả các buổi làm việc ông Th bà H đều cố tình trốn tránh, không nhận các văn bản tố tụng, không chấp hành đúng nội dung về thời gian và địa điểm làm việc theo yêu cầu của Tòa án thông qua thủ tục niêm yết công khai.

Trên cơ sở đó, Tòa án tiến hành tống đạt và niêm yết công khai các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa lần thứ nhất đối với các đương sự trên để xét xử vụ án vào ngày 29/5/2019; nhưng ông Th bà H vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo Quyết định số 26/2019/QĐST-DS ngày 29/5/2019.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tại phiên tòa kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự về việc giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu đã thụ lý đúng thẩm quyền, trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán và HĐXX đã tuân thủ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc bị đơn cố tình trốn tránh không chấp hành theo yêu cầu làm việc gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự thủ tục tố tụng, nên HĐXX đã tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật.

Về nội dung: đề nghị HĐXX áp dụng các điều từ 471 đến 474, 478 của BLDS để buộc bị đơn là ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm trả nợ cho ông Lê Xuân Q số tiền nợ gốc: 20.000.000 đồng.

Về án phí: buộc bị đơn phải chịu nạp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

Đối với các bị đơn ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H (vợ ông Th) đều có hộ khẩu thường trú tại xóm TL, xã DNg, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; theo kết quả xác minh thì ông Th và bà H hiện nay vẫn đang cư trú tại địa chỉ trên đăng ký theo sổ hộ khẩu số 755, quyển số 2 Sổ đăng ký hộ khẩu của Công an xã DNg; ông Th bà H chưa cắt khẩu hay thông báo đăng ký tạm vắng tại địa phường. Tòa án đã phối hợp với chính quyền địa phương nơi cư trú trực

tiếp đến tại địa chỉ của ông Th bà H để tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự pháp luật tố tụng, nhưng ông Th bà H thường xuyên vắng nhà, người nhà đã nhiều lần từ chối không nhận các văn bản tố tụng nhưng không nêu rõ lý do. Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Như vậy điều đó đã thể hiện ông Th bà H đã cố tình che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do đó căn cứ vào các điều 70, điều 207, điểm c khoản điều 227 BLTTDS 2015; điều 5 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao để giải quyết và xét xử vắng mặt ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H.

- Về nội dung:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, lời khai của ông Lê Xuân Q trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa thì ngày 23/3/2016 (âm lịch) vợ chồng ông Th bà H đã trực tiếp vay tiền của ông với tổng số tiền là 20.000.000đ, lập thành văn bản đề là "Giấy vay tiền", trong đó thỏa thuận về số tiền vay, mục đích vay và thời hạn trả nợ, cụ thể: *"...Hai vợ chồng: 1/ Nguyễn Thị H. 2/ Trần Văn Th. thường trú tại xóm T L, xã D Ng, Diễn Châu, vay số tiền: 20.000.000 đ (hai mươi triệu đồng). Với nội dung: nâng cấp tàu thuyền, đánh bắt cá xa bờ, để sắm cá thiết bị còn thiếu, ngư cụ. Vậy tôi Lê Xuân Q viết giấy vay nợ, đến ngày 23/3/2017 là hết hạn vay, vợ chồng Th + H phải chịu trách nhiệm trả đúng thời gian quy định, nếu không trả phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Diễn Ngọc ngày 23.3.2016. Người vay tiền: đại diện gia đình: Trần Văn Th (viết tay)"*

Tại phiên tòa hôm nay ông Q khẳng định đã cho cả 2 vợ chồng ông Th vay tiền nhưng chỉ cần ông Th đại diện gia đình ký vào giấy vay tiền. Sau khi ông Th ký vào văn bản Giấy vay tiền thì ông Th bà H không trả cho ông Q khoản tiền nào mặc dù ông đã yêu cầu trả nợ nhiều lần.

Quá trình giải quyết vụ án, khi Tòa án tiến hành cấp tống đạt thông báo trực tiếp về việc thụ lý vụ án, nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; đồng thời yêu cầu ông Th bà H cung cấp lời khai cùng chứng cứ tài liệu để chứng minh cho quan điểm của mình thì ông Th bà H đều cố tình trốn tránh không thực hiện và cũng không đến Tòa án làm việc theo yêu cầu.

Do đó có thể khẳng định việc vay mượn giữa ông Q và vợ chồng ông Th bà H là hoàn toàn có thật. Do ông Th bà H không có lời khai hoặc cung cấp chứng cứ phản bác trong suốt quá trình giải quyết, nên cần áp dụng các điều 122, điều 471, 472, 473, 474 và 478 BLDS để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Mặc dù tại văn bản Giấy vay tiền đề ngày 23/3/2016 (âm lịch), phía người nhận nợ viết là "Trần Văn Th", nhưng theo ông Q thì ông Th là người đại diện cho gia đình ký (*theo cách gọi tại địa phương thường gắn tên*

chồng và vợ để dễ nhận biết) do đó cần buộc cả 2 vợ chồng là ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc cho nguyên đơn.

Ông Q không yêu cầu lãi suất nên miễn xét.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ và được chấp nhận, nên cần buộc các bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải trả.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ an.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: khoản 3 điều 26, các điều 143, 147 và điều 227, khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các điều 122, điều 471, 472, 473, 474 và 478 BLDS năm 2005; điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ các điều 6, 7, 9 và khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

1. Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Xuân Q; Buộc ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H phải trả cho ông Lê Xuân Q số tiền nợ là 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày ông Lê Xuân Q có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ theo nghĩa vụ nêu trên thì hàng tháng ông Th bà H còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành án.

Giành cho ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H quyền khởi kiện trong một vụ án khác khi có chứng cứ chứng minh khoản nợ đã được thanh toán trước thời điểm xét xử hoặc đã được chuyển giao nghĩa vụ cho bên thứ 3.

2. Án phí: Ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H phải nộp 1.000.000 VND (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Lê Xuân Q số tiền tạm ứng án phí 500.000VND (năm trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ an theo biên lai thu tiền số 0000886 ngày 05/3/2019.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

3. Quyền kháng cáo: Ông Lê Xuân Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương

Nơinhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Diễn Châu;
- TAND tỉnh Nghệ an;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Lưu HS, lưu VP.